

BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT Năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

TÊN CÔNG TY NIÊM YẾT

- Tên tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT - ĐỨC VGPIPE
- Tên tiếng Anh : Vietnam Germany Steel Pipe Joint Stock Company
- Tên viết tắt : VG PIPE
- Mã chứng khoán : VGS
- Địa chỉ : KCN Bình Xuyên, Huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc
- Điện thoại : 02113 887 863 Fax: 02113 888 562.
- Website : vgpipe.com.vn
- Vốn điều lệ : 532.696.700.000 đồng
- Mô hình quản trị Cty: Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

1. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1.1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:

Năm 2023. Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VGPIPE đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên thành công vào ngày 15 tháng 04 năm 2023. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí thông qua một số nội dung trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ-VGS như sau:

1.1.1. Thông qua các báo cáo gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023.
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Nhiệm vụ năm 2023.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về việc thực hiện năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.

(Theo Tờ trình số 01/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý: 100%

1.1.2. Thông qua báo cáo tài chính

Thông qua báo cáo tài chính Công ty mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Ban Tổng Giám đốc được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

❖ Về Kết quả kinh doanh năm 2022

- Tổng doanh thu: Công ty mẹ đạt 4.955,74 tỷ đồng và Hợp nhất đạt 8.490,9 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: Công ty mẹ đạt 53,32 tỷ đồng và Hợp nhất đạt 116,84 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế: Công ty mẹ đạt 42,66 tỷ đồng và Hợp nhất đạt 100,12 tỷ đồng.

❖ **Về Tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2022**

Chỉ tiêu	ĐVT	Công ty mẹ	Hợp nhất
1. Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.367,43	2,164,90
1.1. Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	742,43	1,499,10
1.2. Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	625,00	665,80
2. Tổng Nguồn vốn	Tỷ đồng	1.367,43	2,164,90
2.1. Nợ phải trả	Tỷ đồng	684,52	1.238,30
2.2. Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	682,91	926,60

Chi tiết BCTC tại ngày 31/12/2022 được Công ty đăng tải trên website: vgpipe.com.vn
(Theo Tờ trình số 02/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý: 99,98%

1.1.3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 như sau:

- Doanh thu: Công ty mẹ 4.000 tỷ đồng và Hợp nhất 7.000 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: Công ty mẹ 50 tỷ đồng và Hợp nhất 90 tỷ đồng.

(Theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý: 99,2%

1.1.4. Thông qua việc trích lập các quỹ của phần lợi nhuận sau thuế năm 2023

- Đối Quỹ đầu tư phát triển: Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc xem xét, quyết định việc trích hay không trích với mức cụ thể nhưng không vượt quá 10% Lợi nhuận sau thuế và quyết định mức chi quỹ cụ thể.
- Đối với Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi: Mức trích tối đa 5% Lợi nhuận sau thuế. Ủy quyền cho Ban Tổng Giám đốc ra quyết định tỷ lệ trích và chi quỹ cụ thể.

(Theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý: 99,2%

1.1.5. Thông qua mức Thù lao Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát năm 2023

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát với mức chi tối đa không vượt quá 3% lợi nhuận sau thuế của BCTC hợp nhất. Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty quyết định hình thức và mức thù lao cụ thể của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát dựa trên chức năng, nhiệm vụ của từng công việc để phân phối cho phù hợp.

(Theo Tờ trình số 03/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý: 99,2%

1.1.6. Thông qua việc Chia cổ tức năm 2022 như sau:

- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành : 48.427.921 cổ phần
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2022 : 10%/Mệnh giá cổ phiếu
- Hình thức chia cổ tức : Bằng cổ phiếu
- Nguồn chi trả cổ tức : Từ lợi nhuận sau thuế năm 2022
- Thời gian dự kiến chia cổ tức : Từ Quý II đến Quý IV năm 2023.

(Theo Tờ trình số 04/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý: 99,5%

1.1.7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2022 như sau:

❖ Thông qua Phương án phát hành

- Tên cổ phiếu: CÔNG TY CỔ PHẦN ÓNG THÉP VIỆT-ĐỨC VG PIPE
- Mã cổ phiếu: VGS
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Vốn điều lệ: 484.279.210.000đồng (Bốn trăm tám mươi tư tỷ, hai trăm bảy mươi chín triệu, hai trăm mười ngàn đồng chẵn./.)
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000đồng/cổ phiếu (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành: 48.427.921cổ phiếu (Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm hai mươi một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu (Không cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 48.427.921cổ phiếu (Bốn mươi tám triệu, bốn trăm hai mươi bảy ngàn, chín trăm hai mươi một cổ phiếu)
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 4.842.792 cổ phiếu (Bốn triệu, tám trăm bốn mươi hai ngàn, bảy trăm chín mươi hai cổ phiếu)
- Giá phát hành: 10.000VNĐ/cổ phiếu (Mười ngàn đồng trên một cổ phiếu)
- Tổng giá trị cổ phiếu phát hành: 48.427.921.000 đồng (Bốn mươi tám tỷ, bốn trăm hai mươi bảy triệu, chín trăm hai mươi một ngàn đồng)
- Đối tượng phát hành: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông: 100:10 (Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận 10 cổ phiếu mới phát hành thêm)
- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế tại ngày 31/12/2022 theo báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán
- Nguyên tắc làm tròn và Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ.
- Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 549 cổ phiếu, với tỉ lệ thực hiện quyền là 100:10 thì số cổ phần mà cổ đông A nhận được là $543/100 \times 10 = 54,3$ cổ phần. Theo nguyên tắc làm tròn trên số cổ phần mới của cổ đông A được nhận là 54 cổ phần. Số cổ phần lẻ 0,3 sẽ được hủy bỏ
- Quy định về hạn chế chuyển nhượng: Không hạn chế chuyển nhượng
- Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được sự chấp thuận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đồng ý; dự kiến từ Quý II đến Quý IV năm 2023
- Phương thức phân phối:

Đối với Chứng khoán lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các Thành viên lưu ký nơi người sở hữu chứng khoán mở tài khoản lưu ký chứng khoán.

Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại Trụ sở Công ty Cổ phần Ống thép Việt Đức VG PIPE, Khu công nghiệp Bình Xuyên, Thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc

- ❖ Thông qua việc thay đổi vốn điều lệ trên Điều lệ Công ty và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc sau khi có chấp thuận Báo cáo kết quả phát hành lên UBCKNN.

- ❖ Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 như sau:
 - Quyết định sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh, quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và/hoặc sửa đổi, bổ sung, thay đổi phương án phát hành khi cần thiết hoặc theo yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
 - Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung (nếu có) hồ sơ phát hành cổ phiếu để nộp cho Cơ quan có thẩm quyền;
 - Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, các mốc thời gian khác liên quan đến việc triển khai việc phát hành thực hiện các thủ tục chốt danh sách cổ đông theo quy định;
 - Thực hiện sửa đổi, bổ sung có điều khoản có liên quan trong Điều lệ Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi hoàn tất đợt phát hành;
 - Thông qua việc tăng vốn điều lệ và triển khai các công việc, thủ tục pháp lý cần thiết để thay đổi vốn điều lệ trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần thực tế phát hành sau khi hoàn thành đợt phát hành;
 - Tiến hành các thủ tục liên quan với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD); Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Vĩnh Phúc
 - Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến quá trình triển khai việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông Công ty theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

(Theo Tờ trình số 05/2023/TT-DHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý: 99,76%

1.1.8. Thông qua phương án điều chỉnh Dự án KĐT Việt Đức Legend City

- ❖ Điều chỉnh về Quy mô dự án: Tổng diện tích đất thực hiện dự án: **620.798m²**, được chia làm 2 giai đoạn với quy mô đầu tư xây dựng từng giai đoạn như sau:
 - Giai đoạn 1 thực hiện trên diện tích 275.159m², gồm các hạng mục công trình sau: Khu nhà ở thương mại liền kề; Nhà ở biệt thự; Nhà chung cư thương mại; Đất nhà ở xã hội; Khu thương mại dịch vụ; Khu công trình công cộng gồm nhà văn hóa, khu trường mầm non, Cơ sở y tế và Các hạng mục khác gồm đất cây xanh, TDTT, đất cây xanh, vườn hoa, đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật, Bãi đỗ xe.
 - Giai đoạn 2 thực hiện trên diện tích đất 345.639m², gồm các hạng mục công trình: Khu nhà ở thương mại liền kề; Nhà ở biệt thự; Nhà chung cư xã hội; Khu thương mại dịch vụ; Khu công trình công cộng trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học và Các hạng mục khác: đất cây xanh, TDTT, đất cây xanh, vườn hoa, đất đường giao thông, đầu mối kỹ thuật.
 - Các nội dung chi tiết và bảng tổng hợp quy mô xây dựng, dân số của dự án được thể hiện chi tiết trong tờ trình và các văn bản hồ sơ của Dự án.
- ❖ Điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án:
 - Tổng mức đầu tư : 6.686,5 tỷ đồng (đã bao gồm thuế VAT). Trong đó:
 - + Giai đoạn 1 : 3.537,3 tỷ đồng
 - + Giai đoạn 2 : 3.149,2 tỷ đồng

Tổng mức đầu tư trên được xác định tại thời điểm dựa trên các quy định của Nhà nước. Tuy nhiên có thể thay đổi do thay đổi thiết kế và các quy định Nhà nước .

 - Cơ cấu Nguồn vốn để thực hiện đầu tư Dự án

- Tổng mức đầu tư 6.686,5 tỷ đồng, vốn góp của Chủ đầu tư là 1.148,6 tỷ đồng và Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, huy động khác là 5.537,9 tỷ đồng. Trong đó:
 - + Giai đoạn 1: Tổng mức đầu tư 3.537,3 tỷ đồng, vốn góp của Chủ đầu tư là 648,6 tỷ đồng (hiện nay vốn góp của nhà đầu tư đã góp vào để thực hiện là 382 tỷ đồng) và Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, huy động khác là 2.888,7 tỷ đồng.
 - + Giai đoạn 2: Tổng mức đầu tư 3.149,2 tỷ đồng, vốn góp của Chủ đầu tư là 500 tỷ đồng và Vốn vay ngân hàng, các tổ chức tín dụng, huy động khác là 2.649,2 tỷ đồng.
 - Tình hình vốn góp của chủ đầu tư tham gia dự án như sau
 - + Vốn góp giai đoạn 1: Theo báo cáo tài chính Hợp nhất ngày 31/12/22 Vốn chủ sở hữu để tham gia góp 648,6 tỷ đồng đã đủ (hiện nay chủ đầu tư đã chi nộp tiền đất, GPMB, hạ tầng 382 tỷ đồng; số còn lại 266,6 tỷ đồng sẽ được tiếp tục đầu tư theo tiến độ dự án)
 - + Vốn góp giai đoạn 2: Dự kiến thực hiện từ Quý II/2023 đến hết năm 2027, vốn góp của giai đoạn này sẽ được lấy từ: Nguồn lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và Nguồn lợi nhuận sau thuế từ hoạt động bán sản phẩm Dự án của giai đoạn I. Công ty sẽ dùng 500 tỷ đồng từ lợi nhuận sau thuế để đầu tư Giai đoạn II theo đúng cam kết. Trường hợp nếu lợi nhuận không đáp ứng đủ số vốn này, Công ty sẽ tiến hành Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc chào bán ra ngoài để tăng vốn góp vào dự án.
- ❖ *Điều chỉnh tiến độ thực hiện Dự án (chi tiết theo tờ trình đã được thông qua tại đại hội)
(Theo Tờ trình số 06/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)*
- Tỷ lệ đồng ý: 99,15%

1.1.9. Thông qua và Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc liên quan đến Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City như sau:

- Phê duyệt điều chỉnh Dự án KĐT Việt Đức Legend City phù hợp với tiến độ đầu tư đã được phê duyệt.
- Phê duyệt điều chỉnh Dự án tổng thể và dự án thành phần (trong trường hợp điều chỉnh quy hoạch, thay đổi cơ cấu vốn đầu tư hoặc biến động chi phí nếu có); Tổ chức thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư khi thay đổi quy hoạch và Tổng mức đầu tư theo quy định của Nhà nước.
- Phê duyệt các dự án đầu tư các công trình kiến trúc trên đất theo quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt.
- Quyết định hợp tác đầu tư với các đối tác có năng lực và kinh nghiệm để triển khai toàn bộ hoặc từng phần Dự án (bao gồm cả hạ tầng kỹ thuật và các công trình kiến trúc) nếu đảm bảo hiệu quả kinh tế, triển khai các công việc liên quan phù hợp với quy định của Pháp luật và Công ty.
- Chủ động triển khai huy động vốn như vay vốn các tổ chức tín dụng; Ngân hàng; Phát hành trái phiếu; Phát hành cổ phiếu tăng vốn để đầu tư; huy động từ các nguồn khác mà pháp luật không cấm.... trên cơ sở phù hợp với nhu cầu thực tế của Dự án trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả của Dự án.
- Đồng ý dùng nguồn vốn chủ sở hữu hiện có tại ngày 31/12/2022 để góp vốn đầu tư giai đoạn I của Dự án và dùng Lợi nhuận sau thuế từ các năm tiếp theo từ hoạt động sản xuất kinh doanh và từ hoạt động bán sản phẩm Giai đoạn 1 của Dự án để góp vốn đầu tư Giai đoạn II cho đảm bảo vốn tham gia theo quy định Nhà nước. Trong trường hợp Lợi nhuận của Công ty không đáp ứng được thì sẽ đồng ý phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu hoặc phát hành chào bán ra công chúng để tăng vốn cho Công ty góp vốn vào Dự án.

- Chủ động tìm kiếm các đối tác có kinh nghiệm trong lĩnh vực BĐS để hợp tác cùng thực hiện dự án hoặc được phép chuyển nhượng dự án cho đối tác khác trên cơ sở phù hợp với Pháp luật Việt Nam và có hiệu quả cho Công ty.
- Chủ động lựa chọn nhà thầu, được phép phê duyệt các hồ sơ, thủ tục khác liên quan đến dự án.
- Quyết định việc đầu tư/chào bán/hợp tác/chuyển nhượng dự án/lập phương án mở bán khu đô thị. Được quyền quyết định các chi phí thi công, suất đầu tư, quyết định giá bán căn hộ/ giá bán chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án trên cơ sở có hiệu quả cho Công ty và cho cổ đông đồng thời thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.
- Trường hợp phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu thì được quyền quyết định về Phương án phát hành và sử dụng vốn phát hành từ trái phiếu, cổ phiếu (nếu có) để lấy vốn đầu tư cho dự án.
- Quyết định các nội dung khác liên quan đến đầu tư dự án thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ và tổ chức, triển khai, thực hiện dự án nhằm đảm bảo tiến đúng theo kế hoạch và có hiệu quả.

(Theo Tờ trình số 06/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý: 99,15%

1.1.10. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính

Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ và Báo cáo tài chính năm 2023: Ủy quyền cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc chủ động lựa chọn, phê duyệt đơn vị kiểm toán trên cơ sở Công ty kiểm toán có đủ năng lực, uy tín và phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

(Theo Tờ trình số 07/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023).

Tỷ lệ đồng ý: 99,81%

1.1.11. Thông qua việc bổ sung, sửa đổi

Thông qua việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ, Quy chế tổ chức nội bộ; Quy chế tổ chức HĐQT theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế hoạt động.

(Theo Tờ trình số 08/2023/TT-ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023)

Tỷ lệ đồng ý: 99,16%

1.1.12. Thông qua Nghị quyết Đại hội

- Nghị quyết gồm 5 trang và đã được thông qua Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE, họp ngày 15 tháng 04 năm 2023.
- Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 04 năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty CP Ống thép Việt Đức VG PIPE có trách nhiệm tổ chức, lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản Nghị quyết này.
- Nghị quyết sẽ được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty CP ống thép Việt Đức VG PIPE qua Website: vgpipe.com.vn

Tỷ lệ đồng ý: 100%

2. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

2.1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026 do ĐHĐCĐ bầu ra tại đại hội cổ đông thường niên năm 2022 cụ thể như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT trong nhiệm kỳ là 6 người.
- Cơ cấu thành viên HĐQT không điều hành, thành viên HĐQT độc lập đáp ứng tiêu chuẩn tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, cụ thể:

- + Số lượng thành viên HĐQT điều hành: 03 thành viên.
- + Số lượng thành viên HĐQT không điều hành là 3 thành viên. Trong đó: số lượng thành viên HĐQT độc lập là 02 thành viên.
- Thành phần và chức danh của từng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026 như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là TVHĐQT/ HĐQT độc lập	
			Bổ nhiệm	Miễn nhiệm
1	Lê Minh Hải	Chủ tịch HĐQT	16/04/2022	
2	Nguyễn Hữu Thế	TV HĐQT điều hành	16/04/2022	
3	Nguyễn Thị Nhi	TV HĐQT điều hành	16/04/2022	
4	Lê Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	16/04/2022	
5	Nguyễn Trọng Đắc	TV HĐQT độc lập	16/04/2022	
6	Bùi Văn Hiệu	TV HĐQT độc lập	16/04/2022	

2.2. Các cuộc họp HĐQT

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của VGPIPE và Quy chế nội bộ của HĐQT, trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức các phiên họp, cụ thể như sau:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Lê Minh Hải	6/6	100%	
2	Nguyễn Hữu Thế	6/6	100%	
3	Nguyễn Thị Nhi	6/6	100%	
4	Lê Quốc Khánh	6/6	100%	
5	Nguyễn Trọng Đắc	6/6	100%	
6	Bùi Văn Hiệu	6/6	100%	

2.3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

2.3.1. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc và các cấp quản lý

Nhìn chung trong năm 2023, hoạt động giám sát của HĐQT không ngừng được nâng cao và cải tiến, liên tục hướng tới các thông lệ tiên tiến và chuẩn mực hiệu quả nhất trong quản trị điều hành.

HĐQT hoạt động theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng Điều lệ.

Hoạt động của HĐQT được thực hiện sát sao, hiệu quả và đa dạng dưới nhiều hình thức, thông qua các buổi làm việc giữa HĐQT/ Thành viên HĐQT và Ban Điều hành.

Công tác giám sát các chỉ đạo của HĐQT đã được đặc biệt chú trọng, nhằm đảm bảo tất cả các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, Kết luận chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT được giám sát tiến độ thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, liên tục và đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

HĐQT đã bám sát tình hình thực tế của Công ty để triển khai đầy đủ, kịp thời và hiệu quả, đồng thời thực hiện công tác giám sát đối với Tổng giám đốc và thành viên Ban Tổng

giám đốc trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

HĐQT đã đưa ra và triển khai các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty và thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ.

Theo đánh giá của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai nghiêm túc Nghị quyết của ĐHCĐ và các Nghị quyết của HĐQT. Năm 2023, Ban Giám đốc đã tham mưu đề xuất HĐQT thực hiện các công việc sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 vào ngày 15 tháng 04 năm 2023.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh và các kế hoạch khác đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2023 thông qua.
- Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán và đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng tháng và hàng quý.
- Chỉ đạo định hướng phát triển kinh doanh, xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật, công tác đầu tư.
- Thực hiện tham mưu, tái cấu trúc, sắp xếp, điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm một số lãnh đạo trong bộ máy quản lý của Công ty và đơn vị trực thuộc theo đúng quy định.
- Các Lĩnh vực hoạt động của Công ty dưới sự chỉ đạo của HĐQT, đều được bộ phận giúp việc của HĐQT báo cáo tổng kết, đánh giá định kỳ. Trên cơ sở đó đưa ra các giải pháp đầy đủ, kịp thời các vấn đề còn tồn tại.
- Dưới sự chỉ đạo và giám sát của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các thành viên đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ, kế hoạch cụ thể. Các kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao Ban Tổng giám đốc và các thành viên đều báo cáo đầy đủ, kịp thời.
- HĐQT đánh giá cao Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò qua các giải pháp điều hành SXKD kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT.
- Ban Tổng giám đốc và các thành viên luôn xác định nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách là những chỉ đạo của HĐQT. Đồng thời, tập trung, chú trọng thực hiện để đạt kết quả cao nhất.
- Tư vấn cho HĐQT các giải pháp nâng cao năng lực quản trị, kiện toàn mô hình tổ chức, tinh giảm biên chế, sử dụng nhân lực đúng năng lực phù hợp với hoạt động của Công ty.
- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT kiện toàn hệ thống văn bản, đẩy mạnh cải cách hành chính, áp dụng công nghệ thông tin vào quản lý hệ thống văn bản của công ty.
- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT các công nghệ tiên tiến, áp dụng vào hoạt động sản xuất để tiết giảm chi phí, cải thiện chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục tham mưu cho HĐQT triển khai nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng và bồi đắp văn hóa doanh nghiệp. Tự đào tạo và đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu, nâng cao trình độ cho các cấp lãnh đạo quản lý.

2.3.2. Các cuộc họp giao ban hàng tuần của Ban Tổng giám đốc:

Định kỳ 2 lần / 1 tháng, Ban Tổng giám đốc đều tổ chức cuộc họp giao ban, có sự tham dự của các Trưởng bộ phận, Phòng ban; các Văn phòng đại diện và Ban lãnh đạo Công ty con, nhà máy trong Công ty. Nội dung tại các cuộc họp bao gồm nội dung cụ thể như sau:

- Xem xét đánh giá tình hình hoạt động, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; So sánh kết quả thực hiện với cùng kỳ năm trước và tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm.
- Báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện các công việc được giao;
- Cập nhật các thông tin về diễn biến thị trường, đề xuất giải pháp điều chỉnh cho phù hợp.
- Đề ra các công việc, kế hoạch cần triển khai trong tuần tiếp theo.
- Xin ý kiến chỉ đạo các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty.

HĐQT điều cử thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp giao ban nhằm giám sát, theo dõi công tác quản lý điều hành và kịp thời có ý kiến điều chỉnh cho phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT và đại hội đồng cổ đông.

2.3.3. Các cuộc họp bất thường của Ban Tổng Giám đốc:

Các Thành viên HĐQT được mời tham dự cuộc họp để giám sát, theo dõi và đưa ra ý kiến chỉ đạo trong một số trường hợp cần thiết.

Khi cần đưa ra các quyết sách quan trọng, tại các thời điểm cấp bách Ban Tổng Giám đốc tổ chức các cuộc họp bất thường để thảo luận và thống nhất các vấn đề, quyết sách được đặt ra.

2.3.4. Các cuộc họp bất thường của HĐQT:

HĐQT tiến hành họp cần thiết để đánh giá công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc, kết quả thực hiện các chủ trương của HĐQT, kết quả kinh doanh hàng tháng, thảo luận, xem xét kế hoạch kinh doanh của tháng tiếp theo và đưa ra các chủ trương, quyết sách quan trọng đối với hoạt động của Công ty.

2.4. Đánh giá tình hình tài chính - kế toán của Công ty

Trong quá trình kiểm tra, giám sát HĐQT nhận thấy Công tác tài chính – kế toán Công ty trong năm của Công ty thực hiện theo đúng quy định theo Điều lệ; Chuẩn mực kế toán và Pháp luật có liên quan.

Làm việc và ký kết hợp đồng với Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã thông qua, để đảm bảo tính độc lập và khách quan trong các hoạt động kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty. Công bố thông tin lựa chọn đơn vị kiểm toán đúng thời gian quy định.

2.4.1. Về tình hình tài chính:

Năm 2023, thực hiện đúng chức năng quy định tại Điều lệ và Quy chế Quản trị Công ty HĐQT đã tổ chức triển khai các công tác sau:

- Rà soát, đánh giá tình hình tài chính – kế toán của Công ty.
- Làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập – Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC để đảm bảo tính độc lập và khách quan trong các hoạt động kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

HĐQT xác nhận tình hình tài chính của Công ty năm 2023 là tốt và minh bạch. Cụ thể:

- Công ty tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán.
- Các chứng từ kế toán được Công ty quản lý chặt chẽ và lưu trữ có hệ thống theo quy định, đảm bảo tìm kiếm nhanh chóng, đầy đủ khi có yêu cầu kiểm tra, kiểm toán.
- Việc mở sổ kế toán và sổ quỹ được thực hiện đúng theo quy định hiện hành, thực hiện ghi chép, cập nhật kịp thời, chính xác các nghiệp vụ phát sinh trong ngày.
- Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, trích lập dự phòng, vốn chủ sở hữu đáp ứng các quy định, nguyên tắc, tiêu chuẩn về tài chính kế toán.
- Công ty đã nỗ lực trong các công tác tiết giảm chi phí, đẩy mạnh bán hàng để ghi nhận lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD, kéo giảm dư nợ vay hiệu quả, đảm bảo tình hình cân đối tài chính của Công ty.

2.4.2. Về Báo cáo tài chính:

- HĐQT xác nhận các thông tin trong báo cáo kinh doanh; báo cáo tài chính quý, 06 tháng, năm của Công ty (bao gồm các báo cáo riêng và báo cáo hợp nhất) được trình bày một cách trung thực, hợp lý, nhất quán, phù hợp với các quy định của pháp luật và chuẩn mực kế toán hiện hành.

- Dựa trên các báo cáo được Ban TGD trình bày tại các cuộc họp HĐQT định kỳ, kết quả kiểm tra thực tế, cũng như số liệu kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, HĐQT nhận định tình hình tài chính của Công ty minh bạch, rõ ràng và lành mạnh.

2.5. Công tác đầu tư:

HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban Lãnh đạo Công ty cùng Ban Quản lý dự án để thực hiện một số việc liên quan đến Dự án Việt Đức Legend City cụ thể:

- Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định giao đất đợt 1 của giai đoạn 1 tại Quyết định giao đất số 1829/QĐ-UBND ngày 22 tháng 07 năm 2020 và Quyết định giao đất đợt 2 của giai đoạn 1 tại Quyết định giao đất số 2954/QĐ-UBND ngày 26 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.
- Nộp một phần tiền sử dụng đất; các khoản thuế và phí theo quy định cho phần diện tích đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc giao đất đợt 1 và đợt 2 giai đoạn 1.
- Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.
- Điều chỉnh chủ trương đầu tư và chấp thuận nhà đầu tư lần thứ hai tại Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 31 tháng 05 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.
- Hoàn thiện hồ sơ vay vốn trung dài hạn của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, Chi nhánh Phúc Yên để bổ sung vốn cho Dự án.
- Đã được Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng thông qua Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hạng mục hệ thống hạ tầng kỹ thuật toàn dự án, công trình nhà ở thấp tầng (giai đoạn 1), công trình nhà ở xã hội cao tầng (giai đoạn 1) và Trạm xử lý nước thải số 2 thuộc Dự án tại Văn bản số 234/HĐXD-QLKT ngày 22 tháng 09 năm 2023.
- Nộp hồ sơ điều chỉnh Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City tại thị trấn Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Nội dung điều chỉnh gồm: Quy mô dự án; Vốn thực hiện dự án; Tiến độ thực hiện dự án.
- Kế hoạch triển khai tiếp theo:
 - + Thiết kế cảnh quan cho Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City.
 - + Tiếp tục chỉ đạo triển khai việc thi công xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng nhà ở, xây dựng cảnh quan và đường giao thông đối với diện tích đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc giao đất.
 - + Tiếp tục kết hợp với UBND huyện Bình Xuyên, UBND thị trấn Đạo Đức để triển khai giải phóng mặt bằng với diện tích còn lại của giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của dự án.
 - + Nộp tiền sử dụng đất còn lại; các khoản thuế và phí theo quy định cho phần diện tích đã được UBND tỉnh Vĩnh Phúc giao đất.
 - + Ngoài ra, huy động vốn của các đối tác hợp tác đầu tư, phát hành trái phiếu và cổ phiếu để triển khai dự án.

2.6. Kiểm tra, giám sát các giao dịch với người có liên quan

Việc giám sát, kiểm tra các giao dịch với người có liên quan được thực hiện chặt chẽ, theo đúng quy định pháp luật, chi tiết như sau:

- Việc giao kết, thực hiện các giao dịch đều phải thông qua HĐQT theo quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị và Quy chế giao dịch với người có liên quan hiện hành của Công ty, phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán hiện hành.
- Việc giao kết, thực hiện các giao dịch đều dựa trên cơ sở bình đẳng, tự nguyện theo đúng quy định pháp luật và quy định Công ty. Các giao dịch đều được giao kết bằng văn bản, đảm bảo tính minh bạch, hài hòa lợi ích của cổ đông và lợi ích của các bên tham gia giao dịch.

2.7. Hoạt động quan hệ cổ đông

Công ty đã cung cấp thông tin đến cổ đông kịp thời và chính xác, đảm bảo tính thống nhất và liên tục của thông tin. Bên cạnh đó, thông qua các kênh thông tin truyền thống như website, mạng xã hội... để các cổ đông có nhiều nguồn nắm bắt để đảm bảo quyền của tất cả cổ đông trên cơ sở bình đẳng, minh bạch.

2.8. Hoạt động công bố thông tin theo quy định pháp luật

Công ty luôn chú trọng thực hiện đầy đủ các quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC và thực hiện công bố thông tin một cách chính xác, kịp thời, theo đúng quy định pháp luật.

Bên cạnh việc công bố thông tin theo quy định, Các thông tin quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp cũng được Công ty kịp thời cập nhật và công bố đến cơ quan quản lý nhà nước về chứng khoán, cổ đông và nhà đầu tư.

2.9. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc HĐQT, từng lĩnh vực cụ thể được giao cho các thành viên HĐQT phụ trách trực tiếp.

2.10. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị:

TT	Số NQ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023-NQ-HĐQT	10/02/2023	Thông qua việc dùng lợi nhuận sau thuế từ năm 2023-2026 để đầu tư Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City tại TT Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	100%
2	02/2023-NQ-HĐQT	10/02/2023	Thông qua việc điều chỉnh Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City tại TT Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc: Quy mô dự án; Vốn thực hiện dự án; Tiến độ thực hiện dự án.	100%
3	03/2023-NQHĐQT	23/03/2022	Thông qua việc vay vốn lưu động cho Công ty năm 2023 - 2024 tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – CN Lý Thường Kiệt, Hà Nội.	100%
4	04/2023-NQ-HĐQT	10/05/2023	Thông qua vay vốn lưu động cơ Công ty năm 2023-2024 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phúc Yên.	100%
5	05/2023-NQ-HĐQT	31/07/2023	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông và Thông qua phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ (nếu có)	100%
6	06/2023-NQ-HĐQT	10/10/2023	Thông qua vay vốn lưu động cơ Công ty năm 2023-2024 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Bình Xuyên	100%

Ngoài các cuộc họp trên, HĐQT Công ty còn tổ chức các buổi làm việc chuyên đề để trao đổi, làm rõ và thống nhất chỉ đạo đối với từng hoạt động của Công ty.

3. BAN KIỂM SOÁT

3.1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Ban Kiểm soát Công ty hoạt động theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Nhân sự trong năm của Ban Kiểm soát là 3 người.

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ngô Vi Anh Tú	Trưởng Ban	16/4/2022	Cử nhân kinh tế
2	Lê Anh Chung	Thành viên	16/4/2022	Cử nhân Luật
3	Nguyễn Thị Hoa	Thành viên	16/4/2022	Cử nhân tin học

3.2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Ngô Vi Anh Tú	Trưởng Ban	1/1	100%
2	Lê Anh Chung	Thành viên	1/1	100%
3	Nguyễn Thị Hoa	Thành viên	1/1	100%

Ngoài các cuộc họp trên, Ban Kiểm soát còn thường xuyên cử thành viên tham gia các cuộc họp giao ban tuần, đột xuất của Công ty để cùng thảo luận, quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật.

3.3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BGD điều hành và cổ đông:

Ban Kiểm soát đã thực hiện: Giám sát việc tuân thủ quy định của Pháp luật và Điều lệ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Người quản lý khác trong việc quản lý và điều hành hoạt động của Công ty.

Các thành viên Ban kiểm soát đều hoàn thành tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; tham dự đầy đủ các phiên họp định kỳ, các cuộc hội ý, trao đổi; cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát đầy đủ, kịp thời, có chất lượng các nội dung giám sát theo quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Qua giám sát, Ban Kiểm soát đã có các đề xuất, kiến nghị đối với Ban lãnh đạo Công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty. Các đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành chỉ đạo các đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ theo quy định.

3.4. Giám sát tính tuân thủ pháp luật, Điều lệ trong hoạt động của Công ty:

Qua công tác giám sát, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động của Công ty đã bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành của Hội đồng quản trị và theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã phê duyệt.

Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đã đề ra chương trình hành động cụ thể đảm bảo triển khai đồng bộ, quyết liệt, có hiệu lực, hiệu quả trong toàn Công ty, luôn chủ động nâng cao năng lực quản trị đồng thời thường xuyên rà soát, cập nhật các quy định mới của pháp luật để bổ sung, sửa đổi điều lệ, cơ cấu tổ chức, các quy trình, quy định cho phù hợp.

3.5. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành, các đơn vị thành viên trong Công ty triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ/ĐHĐCĐ-VGS ngày 15/4/2023 Kết quả cụ thể như sau:

- Bám sát các nội dung thông qua tại Đại hội để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023 do Đại hội đồng cổ đông đề ra.
- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông năm 2023 đề ra.
- Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tập chung chỉ đạo các công việc liên quan để triển khai Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City. Xem xét việc thực hiện và tiến độ thực hiện các Dự án trong giai đoạn đầu tư của Công ty.
- Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính giữa niên độ và cả năm 2023.

3.6. Giám sát công tác quản trị điều hành:

Qua giám sát, Ban Kiểm soát ghi nhận, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành triển khai đầy đủ, đúng định hướng và mục tiêu kinh doanh của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các hoạt động, chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thể hiện thông qua Nghị quyết, Quyết định theo thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ, và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Các nội dung chỉ đạo trong năm tập trung về việc thông qua triển khai Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán.
- Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ Công ty ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và quy định của công ty. Giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật và quy định của Công ty đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.
- Tham dự, phát biểu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT và Tổng giám đốc khi được mời hoặc thấy cần thiết.
- Kiểm soát việc quản lý và sử dụng vốn đầu tư tại các công ty con, công ty liên kết.
- Tham gia giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác quản lý tại các công ty con và công ty liên kết.
- Rà soát cơ chế chính sách chế độ, kiện toàn mô hình tổ chức, nâng cao chất lượng nhân lực và chuẩn hóa công tác cán bộ;
- Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, nâng cao chất lượng, hiệu quả, hiệu lực của công tác kiểm tra giám sát;
- Chỉ đạo các đơn vị xây dựng các chiến lược phát triển trung và dài hạn làm nền tảng cho việc quản trị, điều hành, triển khai hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Phê duyệt và công bố báo cáo thường niên và báo cáo tài chính của Công ty theo quy định. Tổng Giám đốc đã hoạch định, xây dựng và đăng ký kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể và tổ chức thực hiện trong từng thời điểm cho phù hợp, kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị kết quả thực hiện cũng như những tồn tại, vướng mắc và đề xuất để Hội đồng quản trị xem xét xử lý, điều chỉnh phù hợp...
- Các nội dung chỉ đạo, điều hành cụ thể đã được Ban điều hành và Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát thống nhất với báo cáo hoạt động của ban điều hành và Hội đồng quản trị.

3.7. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023

- Báo cáo tài chính được lập theo chuẩn mực và chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành, đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày cuối kỳ.

- Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, kịp thời, các thông tin về tình hình tài chính được công bố và thuyết minh một cách rõ ràng đáp ứng được yêu cầu của các cơ quan hữu quan và nhà đầu tư; Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng năm 2023 của Công ty được thể hiện đầy đủ, rõ ràng trong báo cáo tài chính.
 - Chi tiết Báo cáo tài chính Quý, 6 tháng và năm được đăng tải trên website: vgpipe.com.vn.
- 3.8. Kiểm tra, giám sát và cập nhật danh sách những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết:**
- Ban Kiểm soát thường xuyên kiểm tra giám sát và cập nhật kịp thời danh sách những người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và cổ đông sở hữu tối thiểu 5% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, đồng thời giám sát việc công bố thông tin đối với các thay đổi này.
 - Trong năm 2023 danh sách thay đổi thuộc các đối tượng nêu trên đều được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.
- 3.9. Các công tác khác:**
- Ban kiểm soát đã thực hiện nhiều hoạt động thường xuyên, đột xuất khác như thực hiện giám sát việc tổng hợp ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị trong hoạt động kinh doanh, quản trị điều hành Công ty;
 - Tham gia ý kiến xây dựng các văn bản nội bộ Công ty;
 - Tham gia công tác lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập và phối hợp với kiểm toán độc lập trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty
- 3.10. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**
- Hầu hết các thành viên trong Hội đồng quản trị có hiểu biết và kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất thép, bên cạnh đó có trình độ về quản trị doanh nghiệp vì đã được đào tạo và kinh qua 20 năm giữ các trọng trách lãnh đạo tại doanh nghiệp, trên cơ sở đó cho thấy Hội đồng quản trị có đầy đủ có tầm nhìn chiến lược để lãnh đạo Công ty.
 - Nhìn chung, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ, nghiêm chỉnh các nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT theo điều lệ Công ty, đảm bảo việc chỉ đạo, quản trị Công ty theo đúng pháp luật
 - Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty đảm bảo nguyên tắc: tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế quản lý nội bộ và vì lợi ích chung của Công ty.
 - Trong năm 2023, trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị đã có những cơ chế phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin giữa Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các bộ phận, đơn vị trực thuộc, yêu cầu mọi cá nhân ở tất cả các cấp, các bộ phận có liên quan đều được thông báo, phổ biến, tuyên truyền về chính sách, quy trình, mục tiêu kinh doanh, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.
- 3.11. Một số khuyến nghị của Ban kiểm soát:**
- Nhằm thực hiện tốt vai trò đại diện cho cổ đông để quyết định các chính sách điều hành Công ty, trong năm 2023 Ban kiểm soát khuyến nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty thực hiện một số nội dung sau:
- Tăng cường công tác thanh tra kiểm tra, kiểm soát số liệu, việc chấp hành tuân thủ các quy định về môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật.
 - Tiếp tục củng cố và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình của Công ty cho phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Sắp xếp nhân lực cho các bộ phận phù hợp để tinh gọn bộ máy, góp phần giảm chi phí cho Công ty.
- Tính toán dòng tiền cụ thể chi tiết và khoa học, cân đối nguồn vốn, lãi suất hợp lý tối đa hóa hiệu quả kinh doanh cho Công ty.

4. BAN ĐIỀU HÀNH

Thành viên ban điều hành như sau::

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Ngày bổ nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Hữu Thế	Tổng GD	19/05/1970	27/04/2019	Kỹ sư CN và chế tạo máy
2	Nguyễn Thị Nhi	P.Tổng GD	01/12/1978	01/07/2014	Cử nhân kế toán

5. KẾ TOÁN TRƯỞNG

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Ngày bổ nhiệm	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Thúy	10/08/1980	11/03/2015	Cử nhân kế toán

6. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty đã cử cán bộ tham dự các buổi phổ biến quy định về công bố thông tin và các quy định khác đối với các hoạt động của Công ty niêm yết do Ủy ban chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

7. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

7.1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

Chi tiết theo Mẫu số 03 kèm theo

7.2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Không có

7.3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Không có

7.4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính từ thời điểm lập báo cáo):

Không có

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành:

Không có

- Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác:

Không có

8. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NB

8.1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết theo Mẫu số 03 kèm theo

8.2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Không

9. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC:

Không có

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Công ty

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



LÊ MINH HẢI

MẪU SỐ 01: BẢNG TỔNG HỢP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT/ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH NĂM 2021/2022/2023

(Đính kèm Công văn số 1055/SGDHN-QLNY ngày 23/6/2022 của Sở GDCK Hà Nội về việc hướng dẫn CBTT định kỳ)

Tên Công ty:

Công ty Cổ Phần Ống thép Việt Đức VGPIPE

Mã chứng khoán:

VGS

STT	Tiêu chí đánh giá	Năm 2021 (Có/Không)	Năm 2022 (Có/Không)	Năm 2023 (Có/Không)
1	Công ty không xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua quy chế hoạt động của HĐQT	Có	Có	Có
2	Công ty không quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp ĐHĐCĐ thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác (Có/không)	Có	Có	Có
3	Công ty có sở hữu nhà nước >50%	Không	Không	Không
4	Công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật DN (không có Ban kiểm soát)	Có	Có	Có
5	Công ty không xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty	Có	Có	Có
6	Công ty không xây dựng, trình ĐHĐCĐ thông qua quy chế hoạt động của Ban kiểm soát	Có	Có	Có
7	Công ty không bổ nhiệm người phụ trách quản trị công ty	Có	Có	Có
8	Công ty không đưa nội dung thù lao của từng thành viên HĐQT, tiền lương của TGD (GD) và người quản lý khác thành mục riêng trong BCTC hàng năm của công ty và báo cáo ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên	Có	Có	Có
9	Thành viên HĐQT độc lập của Công ty không lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT(Có/không)	Không	Không	Không
10	Công ty có số lượng cuộc họp HĐQT ít hơn 04 lần/năm (không đảm bảo ít nhất mỗi quý 01 lần) (Có/không)	Không	Không	Không
11	Công ty có số lượng cuộc họp Ban kiểm soát ít hơn 02 lần/năm	Không	Không	Không
12	Chủ tịch HĐQT của Công ty kiêm nhiệm chức danh TGD (GD) của Công ty	Không	Không	Không
13	Thành viên HĐQT của Công ty đồng thời là thành viên HĐQT tại quá 05 công ty khác	Không	Không	Không
14	Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, TGD (GD), người quản lý khác của Công ty thực hiện hợp đồng, giao dịch khi chưa được ĐHĐCĐ hoặc HĐQT chấp thuận.	Không	Không	Không



STT	Tiêu chí đánh giá	Năm 2021 (Có/Không)	Năm 2022 (Có/Không)	Năm 2023 (Có/Không)
15	Công ty có số lượng thành viên HĐQT ít hơn số lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 154 Luật Doanh nghiệp	Không	Không	Không
16	Công ty có số lượng thành viên BKS ít hơn 3 người	Không	Không	Không
17	Công ty không đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên HĐQT là thành viên không điều hành	Có	Có	Có
18	Công ty không đảm bảo cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP	Có	Có	Có
19	Công ty không mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán BCTC năm của Công ty dự họp ĐHĐCĐ thường niên trong trường hợp Báo cáo kiểm toán BCTC năm của công ty có khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối			
20	Công ty vi phạm quy định về giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này	Không	Không	Không
21	Chủ tịch HĐQT không báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp thường niên gần nhất nội dung đã được thông qua tại NQ ĐHĐCĐ trước đó nhưng chưa thực hiện; không báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất thông qua trước khi thực hiện thay đổi nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ	Có	Có	Có
22	Công ty không ký kết hợp đồng bằng văn bản khi tiến hành giao dịch với người có liên quan			
23	Công ty không đảm bảo thành viên HĐQT, BKS, Ủy ban kiểm toán đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện và không thuộc các trường hợp pháp luật quy định (theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP)			
23,1	Công ty có thành viên HĐQT là người thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp	Không	Không	Không
23,2	Công ty có thành viên HĐQT là người có quan hệ gia đình của GD, TGD và người quản lý khác của Công ty; người có quan hệ gia đình của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ	Không	Không	Không
23,3	Công ty có KSV là người thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp	Không	Không	Không
23,4	Công ty có KSV là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, GD hoặc TGD và người quản lý khác	Không	Không	Không
23,5	Công ty có KSV là người quản lý công ty	Không	Không	Không

77
 3T
 3H
 3T
 3P
 YÊN

STT	Tiêu chí đánh giá	Năm 2021 (Có/Không)	Năm 2022 (Có/Không)	Năm 2023 (Có/Không)
23,6	Công ty có KSV là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người có quan hệ gia đình của người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty	Không	Không	Không
23,7	Công ty có KSV làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty	Không	Không	Không
23,8	Công ty có KSV là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các BCTC của Công ty trong 03 năm liền trước đó	Không	Không	Không
23,9	Trưởng ban kiểm soát không có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty	Có	Có	Có
24	Công ty không đảm bảo cơ cấu có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT hoặc không đảm bảo cơ cấu, số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP			
24,1	Công ty không có Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT đối với trường hợp công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp	Có	Có	Có
24,2	Công ty có số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán ít hơn 02 người			
24,3	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán của Công ty không phải là thành viên HĐQT độc lập			
24,4	Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán không phải là thành viên HĐQT không điều hành			
24,5	Công ty có thành viên Ủy ban kiểm toán làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty			
24,6	Công ty có thành viên Ủy ban kiểm toán là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các BCTC của công ty trong 03 năm liền trước đó			
24,7	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán không có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh			
25	Công ty thực hiện công tác kiểm toán nội bộ	Không	Không	Không
26	Công ty không có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị	Có	Có	Có
27	Công ty có số lượng cuộc họp Ủy ban kiểm toán ít hơn 02 lần/năm (trong trường hợp công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp)			

STT	Tiêu chí đánh giá	Năm 2021 (Có/Không)	Năm 2022 (Có/Không)	Năm 2023 (Có/Không)
28	Công ty không xây dựng quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trong trường hợp công ty tổ chức quản lý và hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp			

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN HỮU THẾ



DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ KÈM THEO BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 1 MỤC VII PHỤ LỤC V

Mã chứng khoán:
Tên Công ty:
Ngày chốt:

vgs
Công ty Cổ Phần Ống thép Việt Đức VGPIPE
06-09-23

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
1	Lê Minh Hải		1		CCCD	24-02-17	Cục C.sát		17.077.500	32,06%	
1.1	Nguyễn Thị Thanh Thuý				CCCD	15-11-16	Cục C.sát		5.724.123	10,75%	- Người có liên quan đến Ông Lê Minh Hải - Vợ
1.2	Lê Khánh Huyền				CMND	23-04-09	Hà Nội		4.389.550	8,24%	- Người có liên quan đến Ông Lê Minh Hải - Con
1.3	Lê Quốc Khánh		2		CMND	06-01-11	Hà Nội		2.745.050	5,15%	- Người có liên quan đến Ông Lê Minh Hải - Con
1.4	Lê Minh Đức				CMND	18-07-02	Hà Nội				- Người có liên quan đến Ông Lê Minh Hải - Anh ruột
1.5	Lê Trường Sơn				CMND	15-01-99	Hà Nội				- Người có liên quan đến Ông Lê Minh Hải - Anh ruột
1.6	Lê Thị Kim Hoa				CMND	14-01-07	Hà Nội				- Người có liên quan đến Ông Lê Minh Hải - Chị ruột
1.7	Lê Thu Hằng				CMND	20-07-03	Hà Nội				- Người có liên quan đến Ông Lê Minh Hải - Em ruột
2	Nguyễn Hữu Thế		2,3,4		CCCD	31-07-00	Hà Tây		1.635.063	3,07%	
2.1	Trần Thị Nhung				CMND	16-10-02	Hà Tây				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Hữu Thế - Vợ
2.2	Nguyễn Thảo Linh				CCCD	25-04-21	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Hữu Thế - Con
2.3	Nguyễn Minh Anh				CCCD	25-04-21	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Hữu Thế - Con
2.4	Nguyễn Hữu Toàn				CMND	25-09-99	Hà Tây				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Hữu Thế - Anh ruột
2.5	Nguyễn Thị Tinh				CMND	10-06-83	Hà Nội				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Hữu Thế - Chị ruột
2.6	Nguyễn Hữu Thắng				CMND	19-02-94	Hà Tây				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Hữu Thế - Em ruột
3	Nguyễn Thị Nhi		2,5,9,10		CCCD	10-04-21	Cục C.sát		2.983.780	5,60%	



STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
3.1	Nguyễn Thị Toán				CCCD	12-07-21	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Nhi - Mẹ
3.2	Tô Xuân Cường				CCCD	08-04-14	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Nhi - Chồng
3.3	Tô Ngọc Minh Anh				CCCD	10-04-21	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Nhi - Con. - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
3.4	Tô Ngọc Khánh Chi										- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Nhi - Con. - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
3.5	Nguyễn Thị Vy										- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Nhi - Chị ruột
3.6	Nguyễn Thị Thu Hương				CCCD	30-08-21	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Nhi - Em ruột
4	Lê Quốc Khánh		2		CMND	06-01-11	Hà Nội		2.745.050	5,15%	
4.1	Lê Minh Hải		1		CCCD	24-02-17	Cục C.sát		17.077.500	32,06%	- Người có liên quan đến Ông Lê Quốc Khánh - Cha
4.2	Nguyễn Thị Thanh Thủy				CCCD	15-11-16	Cục C.sát		5.724.123	10,75%	- Người có liên quan đến Ông Lê Quốc Khánh - Mẹ
4.3	Lê Khánh Huyền				CMND	23-04-09	Hà Nội		4.389.550	8,24%	- Người có liên quan đến Ông Lê Quốc Khánh - Chị ruột
5	Nguyễn Trọng Đắc		2			20-08-04	Hà Nội				
5.1	Nguyễn Thị Phà				CMND	26-05-08	Hà Nội				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Trọng Đắc - Mẹ
5.2	Trần Thanh Hương				CMND	25-05-09	Hà Nội				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Trọng Đắc - Vợ
5.3	Nguyễn Phương Nhi										- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Trọng Đắc - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
5.4	Nguyễn Tuấn Minh										- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Trọng Đắc - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
5.5	Nguyễn Thị Hải My					14-08-17	Hà Nội				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Trọng Đắc - Chị ruột
5.6	Nguyễn Thị Xuân Mùi				CCCD	02-03-16	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Trọng Đắc - Chị ruột
5.7	Nguyễn Trung Kiên				CCCD	17-01-17	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Ông Nguyễn Trọng Đắc - Anh Ruột

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
6	Bùi Văn Hiệu		2		CCCD	24-11-14	Cục C.sát				
6.1	Bùi Văn Phôi				CMND	28-02-12	Thái Bình				- Người có liên quan đến Ông Bùi Văn Hiệu - Cha
6.2	Nguyễn Thị Đáng				CMND	10-12-11	Thái Bình				- Người có liên quan đến Ông Bùi Văn Hiệu - Mẹ
6.3	Phạm Thị Lan Phương				CCCD	17-12-14	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Ông Bùi Văn Hiệu - Vợ
6.4	Bùi Minh An										- Người có liên quan đến Ông Bùi Văn Hiệu - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
6.5	Bùi Minh Khang										- Người có liên quan đến Ông Bùi Văn Hiệu - Con - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
6.6	Bùi Văn Hiếu				CMND	18-02-09	Hà Nội				- Người có liên quan đến Ông Bùi Văn Hiệu - Anh ruột
7	Ngô Vi Anh Tú		7		CCCD	18/11/2013	Cục C.sát		101	0,00%	
7.1	Ngô Văn Vĩ										- Người có liên quan đến Ông Ngô Vi Anh Tú - Cha
7.2	Nguyễn Thị Ngọc Bích				CMND	05-05-99	Hà Tây				- Người có liên quan đến Ông Ngô Vi Anh Tú - Mẹ
7.3	Vũ Thanh Huyền				CMND	19-03-97	Vĩnh Phú				- Người có liên quan đến Ông Ngô Vi Anh Tú - Vợ
7.4	Ngô Tú Linh										- Người có liên quan đến Ông Ngô Vi Anh Tú - Con. - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
7.5	Ngô Vi Quốc Anh										- Người có liên quan đến Ông Ngô Vi Anh Tú - Con. - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
7.6	Ngô Vi Anh Tuấn				CCCD	19/02/2016	Cục C.sát		75	0,00%	- Người có liên quan đến Ông Ngô Vi Anh Tú - Anh ruột
7.7	Ngô Vi Việt Hùng				CMND	04-10-00	Hà Tây				- Người có liên quan đến Ông Ngô Vi Anh Tú - Em ruột
7.8	Ngô Vi Việt Cường				CMND	08-05-99	Hà Tây				- Người có liên quan đến Ông Ngô Vi Anh Tú - Em ruột
8	Nguyễn Thị Hoa		8		CCCD	21-11-16	Cục C.sát				
8.1	Nguyễn Văn Sợi				CMND	20-07-13	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Hoa - Cha

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
8.2	Nguyễn Thị Luyến				CMND	20-07-13	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Hoa - Mẹ
8.3	Nguyễn Trung Dũng				CMND	20-04-11	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Hoa - Chồng
8.4	Nguyễn Ánh Nguyệt										- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Hoa - Con. - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
8.5	Nguyễn Hoàng Hiền										- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Hoa - Con. - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
8.6	Nguyễn Thị Thúy Quyên				CMND	02-08-06	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Hoa - Chị ruột
8.7	Nguyễn Văn Cư				CMND	17-03-98	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Hoa - Anh ruột
8.8	Nguyễn Văn Nam				CMND	18-07-13	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Hoa - Anh ruột
8.9	Nguyễn Văn Hải				CMND	16-04-11	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Hoa - Em ruột
9	Lê Anh Chung		8		CMND	10-06-11	Nghệ an		5.538	0,01%	
9.1	Nguyễn Thị An				CMND	21-06-11	Nghệ an				- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Mẹ
9.2	Võ Thị Mỹ Hạnh				CMND	21-08-03	Nghệ an				- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Vợ
9.3	Lê Hoàng Anh										- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Con. - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.4	Lê Quốc Anh										- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Con. - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
9.5	Lê Anh Tuấn				CMND	15-06-11	Nghệ An				- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Anh ruột
9.6	Lê Anh Cường				CMND	10-10-07	Nghệ An				- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Em ruột
9.7	Lê Thị Hương				CMND	26-06-00	Nghệ An				- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Em ruột
9.8	Lê Thị Nga				CMND	22-08-08	Nghệ An				- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Em ruột
9.9	Lê Thị Quỳnh				CMND	07-01-14	Đà Nẵng				- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Em ruột

70 / 70
 TỶ
 AN
 IEP
 DU
 PE
 VINA

STT	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Loại hình Giấy NSH (CMND, CCCD, Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp giấy NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Ghi chú
9.10	Lê Thị Quỳnh Thơ				CMND	19-08-03	Nghệ an				- Người có liên quan đến Ông Lê Anh Chung - Em ruột
10	Nguyễn Thị Thúy		6		CCCD	09-05-21	Cục C.sát		20	0,00%	
10.1	Nguyễn Ngọc Vạn				CMND	14-05-01	Yên Bái				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy - Cha
10.2	Lương Thị Liên				CMND	07-12-09	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy - Mẹ
10.3	Trịnh Đức Hiền				CCCD	15-08-21	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy - Chồng
10.4	Trịnh Gia Bảo				CCCD	24-02-23	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy - Con.
10.5	Trịnh Thanh Thảo										- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy - Con. - Lý do không có giấy NSH: Còn nhỏ
10.6	Nguyễn Ngọc Tiếp				CMND	18-10-07	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy - Anh ruột
10.7	Nguyễn Thị Nguyệt				CMND	05-04-13	Vĩnh Phúc				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy - Chị ruột
10.8	Nguyễn Thị Hải Hà				CCCD	03-03-15	Cục C.sát				- Người có liên quan đến Bà Nguyễn Thị Thúy - Em ruột
11	Công ty cổ phần Thép Việt Đức		14		ĐKKD	17-09-07	Vĩnh Phúc				

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lê Minh Hải

C.T.C.P
ĐỨC

MẪU SỐ 02: DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ CỔ PHIẾU QUỸ

(Đính kèm Công văn số 1055/SGDHN-QLNY ngày 23/6/2022 của Sở GDCK Hà Nội về việc hướng dẫn CBTT định kỳ)

Tên Công ty: Công ty Cổ Phần Ống thép Việt Đức VGPIPE

Mã chứng khoán: VGS

Ngày chốt danh sách sở hữu: 06-09-23

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Phân loại cổ đông				Số CMND/Số ĐKKD	Ngày cấp	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
	(người đại diện)	Cổ đông nhà nước	Cổ đông chiến lược	Cổ đông lớn	Cổ phiếu quỹ						
A01	A02	A03	A04	A05	A06			A10	A11	A12	
1	Lê Minh Hải	Không	Không	Có	Không		24-02-17	17.077.500	32,06%		
2	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Không	Không	Có	Không		06-03-19	5.724.123	10,75%		
3	Lê Khánh Huyền	Không	Không	Có	Không		23-04-09	4.389.550	8,24%		
4	Lê Quốc Khánh	Không	Không	Có	Không		06-01-11	2.745.050	5,15%		
5	Nguyễn Thị Nhi	Không	Không	Có	Không		10-04-21	2.983.780	5,60%		

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người được UQ CBTT

